

Số: 32 /KH-UBND

Phùng Nguyên, ngày 05 tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát và hậu kiểm An toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế huyện Lâm Thao năm 2024

Thực hiện kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện Lâm Thao về việc kế hoạch Kiểm tra, giám sát và hậu kiểm An toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế huyện Lâm Thao năm 2024.

UBND xã Phùng Nguyên xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát và hậu kiểm An toàn thực phẩm (ATTP) thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế xã Phùng Nguyên năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý: CSKD dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể, ăn bán trú trên địa bàn (gọi chung là cơ sở thực phẩm).

Kiểm soát ATTP trong SXKD và lưu thông thực phẩm trên thị trường; trú trọng sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố sản phẩm; ngăn chặn tình trạng SXKD thực phẩm không bảo đảm an toàn.

Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về ATTP; đồng thời công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tổ chức, cá nhân và cơ sở vi phạm pháp luật theo quy định.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát và hậu kiểm tuyên truyền các chính sách pháp luật về ATTP, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong SXKD, chế biến thực phẩm; tiếp tục phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ (quy định chi tiết thi hành một số Điều về Luật ATTP và hướng dẫn một số quy định có liên quan về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi QLNN của Bộ Y tế).

2. Yêu cầu

Kiểm tra, giám sát và hậu kiểm có trọng điểm, trọng tâm các sản phẩm thuộc diện phải công bố sản phẩm theo quy định, sản phẩm sản xuất tại các cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận: GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSS 22000 (nếu có); kiểm soát ATTP các cơ sở SXKD thực phẩm, CSKD dịch vụ ăn uống thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm hồ sơ công bố sản phẩm, các chỉ tiêu ATTP do cơ sở áp dụng, kết quả kiểm nghiệm thực phẩm khi công bố, trình tự công bố, ghi

nhân sản phẩm, quảng cáo thực phẩm và lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu ATTP theo quy định của pháp luật và ngành y tế.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát và hậu kiểm nắm bắt việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP của cơ sở thực phẩm, tình hình công tác quản lý ATTP của các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở.

Triển khai kiểm tra, giám sát và hậu kiểm liên tục, vào các đợt trong năm ở cấp huyện và cơ sở; phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành của tỉnh, huyện, xã; tránh chồng chéo, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nội dung kiểm tra, giám sát, hậu kiểm

1.1. Đối với cơ sở SXKD thực phẩm

Giấy chứng nhận CSĐDK ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy).

Xác nhận/tập huấn kiến thức về ATTP.

Thực hiện quy định về điều kiện sức khỏe của người trực tiếp SXKD thực phẩm.

Tài liệu, hồ sơ đăng ký quảng cáo thực phẩm (đối với những sản phẩm thuộc diện bắt buộc phải đăng ký quảng cáo).

Thực hiện công bố sản phẩm; nội dung đăng ký bản công bố, tự công bố.

Nhãn sản phẩm thực phẩm.

Điều kiện bảo đảm ATTP của cơ sở: Điều kiện vệ sinh cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người,...

Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm.

Nguồn gốc thực phẩm, nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, bao bì chứa đựng thực phẩm, thực phẩm chế biến bao gói sẵn.

Nước dùng trong SXKD thực phẩm.

Lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu ATTP (trong trường hợp cần thiết).

Biên bản kiểm tra, hậu kiểm ATTP gần nhất của cơ sở.

1.2. Đối với CSKD dịch vụ ăn uống

Giấy chứng nhận cơ sở ĐDK về ATTP (đối với cơ sở thuộc diện cấp Giấy).

Xác nhận/tập huấn kiến thức về ATTP.

Thực hiện các quy định về điều kiện sức khỏe của người trực tiếp tiếp xúc thực phẩm.

Điều kiện bảo đảm ATTP, vệ sinh cơ sở, TTB, dụng cụ, con người,...

Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, ăn uống.

Nguồn gốc nguyên liệu, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm bao gói sẵn; hợp đồng cung cấp thực phẩm, hóa đơn chứng từ hoặc sổ sách giao nhận thực phẩm,...

Thực hiện chế độ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn.

Nước, nước đá dùng cho sơ chế, chế biến thực phẩm và ăn uống.

Lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu ATTP (trong trường hợp cần thiết).

Biên bản kiểm tra, hậu kiểm ATTP gần nhất của cơ sở và các nội dung khác có liên quan.

1.3. Đối với cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố

Cơ sở có cách biệt nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm.

Thức ăn có được bày bán trên bàn, giá, kệ, phương tiện bảo đảm ATTP.

Nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm cơ sở đang kinh doanh.

Dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm.

Bao gói và các vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Dụng cụ che nắng, mưa, bụi bẩn, côn trùng và động vật gây hại.

Nguồn nước, nước đá phục vụ việc chế biến, kinh doanh.

Việc xác nhận tập huấn kiến thức về ATTP.

Thực hiện quy định về điều kiện sức khỏe người kinh doanh thực phẩm.

Lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu ATTP (trong trường hợp cần thiết).

Biên bản kiểm tra ATTP gần nhất của cơ sở.

2. Đối tượng, địa bàn kiểm tra, giám sát, hậu kiểm

2.1. Đối tượng kiểm tra, giám sát, hậu kiểm

Các CSSX, chế biến, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm lĩnh vực ngành y tế quản lý; CSKD dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể, bếp ăn bán trú.

Các sản phẩm, nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc diện công bố sản phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm, ưu tiên:

+ Nước khoáng thiên nhiên (nếu có), nước uống đóng chai, kem, đá thực phẩm.

+ Thực phẩm chế biến sẵn, chế biến tại chỗ để ăn ngay: thịt chua, giò, chả, bún, bánh, đồ chiên nướng,...

+ Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung các vi ta min hoặc khoáng chất,...

2.2. Địa bàn kiểm tra, giám sát, hậu kiểm: Tại các khu dân cư trên địa bàn.

3. Thời gian kiểm tra, giám sát, hậu kiểm

3.1. Quý I năm 2024

Kiểm tra liên ngành Tết Nguyên đán Giáp Thìn, mùa Lễ hội Xuân 2024;

Kiểm tra chuyên ngành, hậu kiểm, giám sát các cơ sở SXKD thực phẩm, CSKD dịch vụ ăn uống,...

3.2. Quý II năm 2024

Kiểm tra liên ngành “*Tháng hành động vì ATTP*” năm 2024.

Kiểm tra chuyên ngành, hậu kiểm, giám sát các CSSXKD nước khoáng thiên nhiên (nếu có), nước uống đóng chai, đá thực phẩm, kem; cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, bếp ăn bán trú trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, CSKD dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

3.3. Quý III năm 2024

Kiểm tra liên ngành dịp Tết Trung thu năm 2024.

Kiểm tra chuyên ngành, hậu kiểm, giám sát CSSXKD nước khoáng thiên nhiên (nếu có), nước uống đóng chai, đá thực phẩm, kem; cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể cơ quan, doanh nghiệp, trường học, CSKD dịch vụ ăn uống.

3.4. Quý IV năm 2024

Kiểm tra chuyên ngành, hậu kiểm, giám sát các bếp ăn tập thể trường học, cơ sở giáo dục, dạy nghề, CSKD dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn.

4. Đoàn kiểm tra, giám sát, hậu kiểm

4.1. Đoàn kiểm tra liên ngành của xã:

Tập trung kiểm tra ATTP trong các đợt cao điểm: dịp Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội Xuân năm 2024, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu theo kế hoạch và sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBND (BCĐ liên ngành ATTP huyện), Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện.

4.2. Đoàn kiểm tra chuyên ngành, hậu kiểm xã

Kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về ATTP tại các CSSX, chế biến, kinh doanh thực phẩm, CSKD dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, các bếp ăn tập thể cơ quan, doanh nghiệp, trường học, cơ sở giáo dục xã quản lý trên địa bàn (trừ các cơ sở đã được các đoàn của Trung ương và tỉnh, huyện kiểm tra hoặc đã có kế hoạch kiểm tra trong năm).

Kiểm tra đột xuất khi cấp trên, cấp có thẩm quyền ủy quyền, giao nhiệm vụ, theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên hoặc khi có đơn, thư tố cáo, tố giác cơ sở có dấu hiệu, hành vi vi phạm quy định của nhà nước và pháp luật về ATTP.

4.3. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm

Trong cùng một thời gian, nếu kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm của cơ quan cấp dưới trùng với kế hoạch kiểm tra của cơ quan cấp trên về cơ sở kiểm tra và nội dung kiểm tra thì thực hiện theo kế hoạch của cơ quan cấp trên, cơ quan cấp dưới có trách nhiệm phối hợp kiểm tra tại cơ sở với cơ quan cấp trên để tránh chồng chéo (kể cả kiểm tra liên ngành, chuyên ngành và hậu kiểm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế

Phối hợp các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch hoặc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, hậu kiểm ATTP trên địa bàn trong năm cũng như các đợt cao điểm và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, hậu kiểm ATTP dịp Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội Xuân năm 2024, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu,.. theo chỉ đạo của cấp trên.

Triển khai kiểm tra chuyên ngành, giám sát, hậu kiểm đối với các CSSXKD thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể doanh nghiệp, trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn có tổ chức bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý.

Tổ chức kiểm tra đột xuất theo đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của tổ chức, cá nhân, khi có sự chỉ đạo, yêu cầu của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Phòng Y tế, UBND huyện (Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện) hoặc khi để xảy ra sự cố về ATTP theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

Phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm ATTP theo nội dung kế hoạch, quy định hiện hành của nhà nước, pháp luật về ATTP.

Phối hợp Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, hậu kiểm về ATTP trên địa bàn đảm bảo hiệu quả.

Sử dụng bộ kits/test nhanh ATTP(Nếu có) để sàng lọc, định tính một số chỉ tiêu trong mẫu thực phẩm; đồng thời lấy mẫu thực phẩm gửi các phòng kiểm nghiệm đã được chỉ định để kiểm nghiệm khi phát hiện thực phẩm (qua test nhanh) không đạt yêu cầu hoặc nghi ngờ có thể gây mất an toàn.

Phối hợp với các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, hậu kiểm của tỉnh và huyện khi có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, yêu cầu, đề nghị trong quá trình kiểm tra, giám sát, hậu kiểm các cơ sở thực phẩm trên địa bàn.

3. Các ban ngành đoàn thể ; Công an xã, bộ phận Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và BVTV:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực ngành được phân công phụ trách hoặc đơn vị được giao quản lý: Phối hợp Trạm Y tế tham mưu UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, hậu kiểm ATTP của xã; chủ trì hoặc

cử cán bộ, công chức, viên chức, tham gia thành phần Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, hậu kiểm của xã đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả, thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm ATTP trên địa bàn. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, phát hiện kịp thời tổ chức, cá nhân, cơ sở vi phạm pháp luật, quy định hiện hành của nhà nước về ATTP; xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực ATTP theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền. Đồng thời tham mưu, đề xuất UBND xã xử lý VPHC các cơ sở vi phạm pháp luật khi vượt quá thẩm quyền, quy định.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Trạm Y tế :

Trạm Y tế chủ trì, phối hợp hướng dẫn đôn đốc tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, 01 năm theo Quyết định số 3081/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành **“Quy định chế độ báo cáo và mẫu biểu báo cáo về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế”** báo cáo UBND huyện theo quy định. Trong đó: Báo cáo 6 tháng: **Trước ngày 15/6/2024**; Báo cáo năm 2024: **Trước ngày 15/12/2024**

Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, hậu kiểm các đợt cao điểm về ATTP như dịp Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội Xuân năm 2024, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu thực hiện đúng thời gian quy định trong kế hoạch kiểm tra ATTP Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội, Tháng hành động vì ATTP và Tết Trung thu năm 2024 của huyện.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát, hậu kiểm ATTP thuộc phạm vi quản lý ngành y tế xã Phùng Nguyên năm 2024. Yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, các ban ngành đoàn thể nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện
- Phòng Y tế;TTYT huyện
- TT: ĐU, HĐND,UBND. UBMTTQ xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các CQĐV trong Mục III của KH;
- Lưu: VT, YT .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn